TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 07/2023/QĐST-KDTM	*Quận 12, ngày 09 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2022/TLST–KDTM ngày 01/6/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.**

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn Ba, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: 48/11 đường số 11, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn: **Công ty cổ phần Đầu tư Minh Bảo Tín.**

Thường trú: 90/13 đường TTN21, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Bích Ngọc, Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: 1/22 đường TTN18, Tổ 54B, Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Tấn, sinh năm: 1991.

Thường trú: Quảng Trung, Nghĩa Thắng, Đắk R'Lấp, Đắk Nông.

Tạm trú: Số 02, đường số 38, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông **Đinh Văn Hoan**, sinh năm: 1987.

Thường trú: Khánh Hội, Yên Khánh, Ninh Bình.

Tạm trú: 1/22 đường TTN18, Tổ 54B, Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc Việt, sinh năm: 1994.

Thường trú: Bình Đông, Bình Sơn, Quảng Ngãi.

Tạm trú: 59 Nguyễn Xí, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự xác nhận số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 01/02/2023 Công ty cổ phần Đầu tư Minh Bảo Tín còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín bao gồm như sau:

Nợ gốc: 57.900.253.500 (Năm mươi bảy tỷ, chín trăm triệu, hai trăm năm mươi ba ngàn, năm trăm) đồng;

Lãi tồn đọng đến hết ngày 01/02/2023: 6.876.353.170 (sáu tỷ, tám trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi ba ngàn, một trăm bảy mươi) đồng, trong đó:

Lãi trong hạn: 4.721.955.006 (bốn tỷ, bảy trăm hai mươi mốt triệu, chín trăm năm mươi lăm ngàn, không trăm lẻ sáu) đồng.

Lãi quá hạn: 2.154.398.164 (hai tỷ, một trăm năm mươi tư triệu, ba trăm chín mươi tám ngàn, một trăm sáu mươi tư) đồng.

Tổng cộng: 64.776.606.670 (sáu mươi tư tỷ, bảy trăm bảy mươi sáu triệu, sáu trăm lẻ sáu ngàn, sáu trăm bảy mươi) đồng.

Theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 202025937090 ngày 24/02/2021 và các giấy nhận nợ mà các bên đã ký kết bao gồm các giấy nhận nợ số: LD2120300395 ngày 22/7/2021, LD2120400195 ngày 23/7/2021, LD2120800112 ngày 27/7/2021, LD2120900157 ngày 28/7/2021, LD2121000083 ngày 29/7/2021, LD2121100122 ngày 30/7/2021, LD2121400324 ngày 02/8/2021, LD2121500112 ngày 03/8/2021, LD2121600177 ngày 04/8/2021, LD2122300233 ngày 11/8/2021, LD2122400262 ngày 12/8/2021, LD2122800255 ngày 16/8/2021, LD2122900171 ngày 17/8/2021, LD2123000064 ngày 18/8/2021, LD2123200222 ngày 20/8/2021, LD2123500131 ngày 23/8/2021.

2.2. Công ty cổ phần Đầu tư Minh Bảo Tín còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Các điều khoản chung về cấp tín dụng, Hợp đồng cấp tín dụng và Giấy nhận nợ, tính kể từ ngày 02/02/2023 đến ngày trả hết nợ.

2.3. Các đương sự thỏa thuận Công ty cổ phần Đầu tư Minh Bảo Tín trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính tại phần 2.1 chậm nhất đến hết ngày 31/3/2023.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu đến hết ngày 31/3/2023 Công ty cổ phần Đầu tư Minh Bảo Tín không thanh toán số tiền tại mục 2.1 và mục 2.2 nêu trên cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm

quyền thi hành toàn bộ số tiền tại mục 2.1 và 2.2 nêu trên và đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản mà ông Đinh Văn Hoan đang thế chấp tại Ngân hàng để đảm bảo khoản nợ gốc, lãi của Công ty cổ phần Đầu tư Minh Bảo Tín để thu hồi nợ:

- Tài sản bảo đảm 1: Quyền sử dụng đất tại Thửa đất số 148, Tờ bản đồ 2-8a (địa chỉ: Phường 4, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An), diện tích: 3983.8m^2, hình thức sử dụng: Sử dụng riêng, mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: Lâu dài, nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được công nhận Quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CS254650, số vào sổ cấp GCN: CS08356, do Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Long An cấp ngày 21/06/2019, cập nhật thay đổi chủ sử dụng ngày 28/07/2020 sang tên ông Đinh Văn Hoan.

- Tài sản bảo đảm 2: Quyền sử dụng đất tại Thửa đất số 87, Tờ bản đồ 2-9a (địa chỉ: Phường 4, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An); Diện tích: 78m^2, hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác; Thời hạn sử dụng: Đến tháng 10/2063; Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được công nhận Quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CS254649, số vào sổ cấp GCN: CS08355, do Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Long An cấp ngày 21/06/2019, cập nhật thay đổi chủ sử dụng ngày 28/07/2020 sang tên ông Đinh Văn Hoan.

Nếu đến hết ngày 31/3/2023 bị đơn đã thanh toán hết nợ gốc và lãi phát sinh cho nguyên đơn thì nguyên đơn phải giải chấp và trả lại ngay cho ông Đinh Văn Hoan toàn bộ các bản chính đã giữ liên quan đến tất cả các tài sản mà bị đơn thế chấp tại Ngân hàng như đã nêu ở trên.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp nêu trên sẽ được thanh toán toàn bộ khoản nợ trong các Hợp đồng cấp tín dụng nêu trên, nếu dư Ngân hàng sẽ trả lại cho bên thế chấp, nếu thiếu thì bên vay tiếp tục trả cho Ngân hàng số tiền thiếu cho đến khi thanh toán xong hết khoản nợ.

2.4. Tiền chi phí tố tụng bao gồm Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ các tài sản thế chấp do bị đơn tự nguyện chịu. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã tạm ứng trước số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Do đó, Công ty cổ phần Đầu tư Minh Bảo Tín sẽ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín vào ngày 31/3/2023. Nếu bị đơn không hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín như đúng thời hạn thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được quyền gộp chung số tiền này khi thực hiện thủ tục thu hồi nợ (phát mãi tài sản) của bị đơn.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn thi hành đối với khoản tiền chi phí tố tụng nêu trên mà bị dơn chưa thanh toán cho nguyên đơn thì bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.5. Án phí Kinh doanh thương mại do bị đơn tự nguyện chịu.

Số tiền tạm ứng án phí là 86.388.303 (tám mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi tám ngàn, ba trăm lẻ ba) đồng.

Nộp ngay khi Quyết định có hiệu lực thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 83.905.124 (tám mươi ba triệu, chín trăm lẻ năm ngàn, một trăm hai mươi bốn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0023457 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM.
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 12
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thu Hương